

Số: **432** /QĐ-BNN-KHCN

Hà Nội, ngày **12** tháng **3** năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Hội đồng an toàn thực phẩm, thức ăn chăn nuôi biến đổi gen

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 69/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ Về an toàn sinh học đối với sinh vật biến đổi gen, mẫu vật di truyền và sản phẩm của sinh vật biến đổi gen; Nghị định số 108/2011/NĐ-CP ngày 30/11/2011 sửa đổi một số điều Nghị định số 69/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định 38/2012/NĐ-CP của ngày 25 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

Căn cứ Thông tư số 02/2014/TT-BNNPTNT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định trình tự, thủ tục cấp và thu hồi Giấy xác nhận thực vật biến đổi gen đủ điều kiện sử dụng làm thực phẩm, thức ăn chăn nuôi;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng an toàn thực phẩm, thức ăn chăn nuôi biến đổi gen (danh sách kèm theo).

Điều 2. Hội đồng an toàn thực phẩm, thức ăn chăn nuôi biến đổi gen có nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được ghi tại các Điều 12, Điều 13, Điều 14 và Điều 15 của Thông tư số 02/2014/TT-BNNPTNT ngày 24 tháng 01 năm 2014.

Điều 3. Định mức chi cho các hoạt động của Hội đồng an toàn thực phẩm, thức ăn chăn nuôi biến đổi gen theo Hội đồng tư vấn đánh giá nghiệm thu nhiệm vụ KHCN, được lấy từ nguồn sự nghiệp kinh tế của “Chương trình trọng điểm phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn đến năm 2020” đến khi có thông tư hướng dẫn thu phí và lệ phí các hoạt

động cấp, thu hồi Giấy xác nhận thực vật biến đổi gen đủ điều kiện sử dụng làm thực phẩm, thức ăn chăn nuôi.

Điều 4. Hội đồng an toàn thực phẩm, thức ăn chăn nuôi biến đổi gen có nhiệm kỳ 3 năm kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các thành viên Hội đồng an toàn thực phẩm, thức ăn chăn nuôi biến đổi gen chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- BT Cao Đức Phát (để b/c);
- Lưu: VT, KHCN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Lê Quốc Doanh

**DANH SÁCH HỘI ĐỒNG AN TOÀN THỰC PHẨM, THỨC ĂN
CHĂN NUÔI BIẾN ĐỔI GEN**

(Kèm theo Quyết định số **432** /QĐ-BNN-KHCN ngày **12** tháng **3** năm 2014
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn)



| TT | Họ và tên | Đơn vị công tác | Chức danh trong Hội đồng |
|----|---------------------------|--|--------------------------|
| 1 | PGS.TS. Lê Huy Hàm | Viện Di truyền Nông nghiệp, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam | Chủ tịch |
| 2 | ThS. Nguyễn Xuân Dương | Cục Chăn nuôi, Bộ Nông nghiệp và PTNT | Phó chủ tịch |
| 3 | PGS.TS. Nông Văn Hải | Viện Nghiên cứu hệ gen, Viện Hàn lâm Khoa học & Công nghệ Việt Nam | Ủy viên |
| 4 | PGS.TS. Phạm Công Hoạt | Vụ Khoa học công nghệ các ngành KTKT, Bộ Khoa học và Công nghệ | Ủy viên |
| 5 | TS. Nguyễn Hùng Long | Cục An toàn thực phẩm, Bộ Y tế | Ủy viên |
| 6 | ThS. Hoàng Thị Thanh Nhân | Cục Bảo tồn đa dạng sinh học, Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường | Ủy viên |
| 7 | TS. Nguyễn Thanh Sơn | Viện Chăn nuôi, Bộ Nông nghiệp và PTNT | Ủy viên |
| 8 | TS. Nguyễn Quang Thảo | Vụ Khoa học Công nghệ, Bộ Công Thương | Ủy viên |
| 9 | TS. Nguyễn Thị Thanh Thủy | Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và PTNT | Ủy viên |
| 10 | TS. Dương Hoa Xô | Trung tâm Công nghệ sinh học thành phố Hồ Chí Minh | Ủy viên |
| 11 | PGS.TS. Phạm Văn Toàn | Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam | Ủy viên, Thư ký |

Thư ký hành chính:

TS. Nguyễn Kim Chiến, Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường

ThS. Trần Tuấn Quỳnh, Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường